

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST  
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Công Giáo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Nhân

Bà Trương Thị Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Công Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lê Thành N, sinh ngày 16/9/1999 tại huyện A, Bình Định; Nơi cư trú: thôn H, xã A, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn Đ, sinh năm 1972 và bà Phan Thị Đ, sinh năm 1975; Vợ: Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh năm 2002, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Lê Quốc H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn L 1, xã T, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Hồ Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn L 1, xã T, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Anh Võ Hoàng K, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Anh Hồ Thanh D, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn L 1, xã T, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn H, xã A, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Đào Minh L, sinh năm 1998; địa chỉ: 18 V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn N, xã H, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Anh Phan Ngọc H, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 03 năm 2021, Lê Quốc H – sinh năm 1998, HKTT ở thôn L 1, xã T, thị xã A gọi điện thoại, hẹn gặp Lê Thành N tại nhà nghỉ 24h thuộc khu vực C, phường N, thị xã A để nhờ Lê Thành N vay tiền. Lê Thành N điều khiển xe máy loại xe Jupiter, màu xanh, BKS 77M5-9190 đến nhà nghỉ 24h và thuê phòng để chờ H. Một lúc sau, Lê Quốc H điều khiển xe máy, loại xe Sirius, màu đen-đỏ, BKS 77F1-560.83 chở Phan Ngọc H - sinh năm 2001 ở thôn T, xã T, thị xã A đến nhà nghỉ 24h dựng xe máy ở sân nhà nghỉ rồi lên phòng ngủ cùng Lê Thành N. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lê Quốc H và Phan Ngọc H đang ngủ, Lê Thành N xuống lấy xe đi công việc thì thấy xe máy BKS 77F1-560.83 của H đèn hộp số còn sáng, do chưa tắt khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. Lê Thành N nổ máy điều khiển xe đến khu gò mả gần nhà nghỉ cất giấu vào bụi cây rồi đi bộ trở lại phòng ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 24/03/2021, Lê Thành N đi bộ đến nơi cất giấu, điều khiển xe đến tiệm cầm đồ “Danh Thư” của chị Nguyễn Kim T - sinh năm 1983, ở thôn N, xã H, thị xã A cầm cố 5.000.000 đồng. Lê Thành N đón xe ôm quay lại nhà nghỉ lấy xe máy của mình ra về.

Sáng ngày 26/03/2021, vì biết H nghi ngờ mình đã trộm cắp xe nên Lê Thành N đến nhờ Đào Minh L – sinh năm 1998, ở 18 V, phường Đ, thị xã A, thị xã An Nhơn cùng đến tiệm cầm đồ “Danh Thư” để chuộc lại xe. Lê Thành N điều khiển xe máy

77F1-560.83 đến tiệm sửa xe Honda “Lộc” của Đào Minh L để gửi. Đến chiều cùng ngày, tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn Lê Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội.

Theo kết luận định giá số 15 ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Hội đồng định giá thị xã An Nhơn: chiếc xe máy loại Sirius màu đen – đỏ, BKS 77F1-560.83, số khung: 219619, số máy: 589624 trị giá: 12.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Lê Thành N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thành N thành khẩn khai nhận và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, về điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại về phần dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) USB, hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 1,85 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dài 00 phút 48 giây, kích thước 6304 KB.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng, nhất là với hình ảnh trích xuất camera lúc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/2/2021, tại nhà nghỉ 24h thuộc khu vực C, phường N, thị xã A, Lê Thành N lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Quốc H đã lén lút chiếm đoạt 01 xe máy BKS: 77F1-560.83 có giá trị 12.000.000 đồng. Hành vi của Lê Thành N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo đã phạm để tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại về phần dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe máy, loại xe: Sirius, màu đen – đỏ, gắn BKS: 77F1-560.83, số khung: 219619, số máy: 589624, Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn đã giao trả cho chủ sở hữu.

+ 01 (một) USB, hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 1,85 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dài 00 phút 48 giây, kích thước 6304 KB là vật chứng vụ án cần lưu vào hồ sơ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Thành N 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn bãi nại về phần dân

sự.

\* Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe máy, loại xe: Sirius, màu đen – đỏ, gắn BKS: 77F1-560.83, số khung: 219619, số máy: 589624, Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Nhơn đã giao trả cho chủ sở hữu.

+ Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự lưu hồ sơ 01 (một) USB, hiệu Kingston, màu bạc, dung lượng 1,85 GB, bên trong có 01 (một) đoạn video dài 00 phút 48 giây, kích thước 6304 KB.

\* Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

\* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Công Giáo**